

Số: 50 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình,  
dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Ngày 22/02/2024, Thường trực HĐND tỉnh có Công văn số 26/HĐND-KTNS ngày 07/12/2023 chấp thuận xây dựng Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh; xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1386/TTr-STNMT ngày 21/3/2024, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

### I. Tình hình triển khai lập danh mục công trình, dự án năm 2024

#### 1. Sự cần thiết

Theo quy định tại khoản 3 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai quy định “Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện”.

Như vậy, việc HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là cần thiết.

#### 2. Căn cứ pháp lý triển khai thực hiện

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

- Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai; Quyết định số 2028/QĐ-BTNMT ngày 22/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

### **3. Quy trình triển khai thực hiện**

- UBND tỉnh căn cứ các quy định của Trung ương, ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện lập danh mục bổ sung công trình, dự án thu hồi đất trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc các địa phương lập hồ sơ bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024;

- UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn huyện;

- Tổng hợp kết quả bổ sung các công trình, dự án cấp tỉnh từ kết quả các công trình, dự án của UBND cấp huyện đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong năm 2024.

### **4. Nguyên tắc xác định danh mục công trình, dự án**

Xác định các danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất (*quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai*): Được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Điều 36 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021; đồng thời xác định danh mục công trình, dự án theo nguyên tắc chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 518/HĐND-KTNS ngày 03/12/2014.

## II. Kết quả thực hiện lập bổ sung các danh mục công trình, dự án năm 2024

### 1. Công trình, dự án phải thu hồi đất (khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai):

Tổng số: 20 công trình, dự án, diện tích 89,24ha. Chi tiết cụ thể theo biểu số liệu sau:

Stt	Tên huyện	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Huyện Trà Bồng	10	21,64	24.244,0	Biểu 1.1
2	Huyện Sơn Tây	1	5,00	8.000,0	Biểu 1.2
3	Huyện Sơn Tịnh	3	43,75	40.000,0	Biểu 1.3
4	Thành phố Quảng Ngãi	5	18,51	7.800,0	Biểu 1.4
5	Huyện Mộ Đức	1	0,34	300,0	Biểu 1.5
<b>Tổng</b>		<b>20</b>	<b>89,24</b>	<b>80.344,0</b>	

(chi tiết có Biểu 01 kèm theo)

### Dự kiến các khoản chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Tổng kinh phí dự kiến cụ thể được các khoản kinh phí chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: **80.344,0** triệu đồng.

### 2. Công trình, dự án xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024

Tổng số: 18 công trình, dự án, diện tích 515,5 ha. Chi tiết cụ thể theo biểu số liệu sau:

TT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tây	1	0,27	Biểu 2.1
2	Huyện Sơn Hà	7	339,06	Biểu 2.2
3	Huyện Ba Tơ	2	145,01	Biểu 2.3
4	Huyện Minh Long	1	22,92	Biểu 2.4
5	Thành phố Quảng Ngãi	4	7,83	Biểu 2.5

6	Huyện Mộ Đức	1	0,14	Biểu 2.6
7	Huyện Sơn Tịnh	2	0,27	Biểu 2.7
<b>Tổng</b>		<b>18</b>	<b>515,5</b>	

### 3. Trường hợp xin ý kiến HĐND tỉnh

(1) Đối với dự án Khu công nghiệp, đô thị - dịch vụ Vsip Quảng Ngãi (giai đoạn 1, đợt 2):

- Theo ý kiến của Sở Tư pháp thì dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND. Tuy nhiên, đề nghị xem xét lại việc trình HĐND tỉnh chấp thuận phải thu hồi đất để thực hiện dự án “Khu công nghiệp” và “Dịch vụ” không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Đồng thời, đối với dự án Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà thu hồi đất được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 62, nên không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai.

- Theo nội dung Báo cáo giải trình số 127/BC-UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Sơn Tịnh và Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi thì Dự án được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận chủ trương đầu tư tại Thông báo số 336-TB/TU ngày 20/4/2012, UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Công văn số 1190/UBND-CNXD ngày 21/4/2012 và được Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 65204300018 ngày 23/4/2012, thủ tục đất đai lúc bấy giờ thực hiện theo Luật đất đai 2003. Trên cơ sở các Nghị quyết đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án thu hồi đất từ năm 2023 trở về trước, đến nay Dự án đã bồi thường, giải phóng mặt bằng được 516,86 ha và đã được Nhà nước cho thuê 434,24 ha đất để đầu tư hạ tầng, kêu gọi thu hút được 37 nhà đầu tư thứ cấp, tạo công ăn việc làm cho 29 ngàn lao động. Do vướng mắc về công tác bồi thường nên hiện nay Dự án còn 12,4 ha chưa lập phương án bồi thường và 76,99 ha đã bồi thường nhưng chưa thể làm thủ tục thuê đất do các thửa đất chưa liền vùng, liền thửa.

Thực tế hiện nay Khu kinh tế Dung Quất chưa được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư mà Khu kinh tế Dung Quất mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023. Do đó, không đủ điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 62 Luật Đất đai 2013. Trường hợp áp dụng theo quy định khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai thì cũng không thuộc HĐND tỉnh thông qua. Việc giải quyết vấn đề này trước

đây đã vướng mắc qua các năm 2018, 2019, 2020; sau đó, UBND tỉnh và HĐND tỉnh thống nhất mới thông qua HĐND tỉnh để làm cơ sở thu hồi đất. Nay Sở Tư pháp thẩm định không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh thông qua. Trường hợp này, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

*(2) Đối với công trình, dự án có trong kế hoạch sử dụng đất 03 năm liên tiếp mà chưa hoàn thành công tác thu hồi đất hoặc chưa chuyển mục đích sử dụng đất. Theo quy định tại khoản 8 Điều 49 Luật Đất đai được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch thì sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất phải điều chỉnh, hủy bỏ và phải công bố việc điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi hoặc chuyển mục đích đối với phần diện tích ghi trong kế hoạch sử dụng đất.*

Theo báo cáo của UBND các huyện, thành phố đối với các công trình, dự án có trong kế hoạch sử dụng đất 03 năm liên tiếp nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Nay, UBND các huyện, thành phố tiếp tục đề nghị được thực hiện dự án thu hồi đất trong năm 2024, với nguyên nhân chủ yếu là các công trình, dự án có diện tích quy mô lớn, công trình dạng tuyến (*khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thậm chí dự án phải tổ chức cưỡng chế,...*). Ngoài ra, có một số công trình, dự án UBND các huyện, thành phố đã tiến hành thu hồi một phần diện tích đất, phần diện tích đất còn lại chưa thu hồi đất được, nay đã quá 03 năm mà chưa thực hiện đúng kế hoạch sử dụng đất.

- Qua kiểm tra, rà soát từng danh mục công trình, dự án kèm theo danh mục xin tiếp tục thực hiện đã phân loại diện tích cụ thể rõ ràng: Việc xin tiếp tục thực hiện các công trình dự án đối với phần diện tích đất chưa thu hồi là bao gồm xin tiếp tục thực hiện phần diện tích đất lúa, đất rừng phòng hộ đối với các công trình dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trước đây đã được HĐND tỉnh cho phép chuyển mục đích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai; Đồng thời, đảm bảo theo nguyên tắc đã được đại biểu HĐND tỉnh thống nhất và kết luận của chủ tọa kỳ họp thứ 13 (ngày 15/3/2023), được nêu tại Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 20/7/2023 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể: (1) Dự án đầu tư công cho phép kéo dài; (2) Dự án đầu tư ngoài ngân sách, nếu vừa kết thúc kế hoạch sử dụng đất, thì kéo dài 01 năm, nếu dự án đã cho kéo dài 01 năm mà chưa triển khai thực hiện thì không cho tiếp tục kéo dài; những dự án đã cho kéo dài 01 năm, mà đang thực hiện dở dang thì sẽ cho tiếp tục kéo dài.

Như vậy, đối với dự án đã có trong kế hoạch sử dụng đất 03 năm liên tiếp và quá 03 năm xin tiếp tục chưa hoàn thành thủ tục đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp ý kiến giải trình của UBND các huyện, thành phố và báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh; trường hợp HĐND tỉnh thống nhất thì Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện danh mục công

trình, dự án tiếp tục cho thực hiện thủ tục đất đai trong năm 2024; trường hợp HĐND tỉnh không thống nhất thì Sở Tài nguyên và Môi trường không tổng hợp danh mục tiếp tục cho thực hiện.

### 3. Công trình, dự án xin điều chỉnh thông tin

Tổng số: 8 công trình, dự án, diện tích 16,1278 ha. Chi tiết cụ thể theo biểu số liệu sau:

TT	Tên huyện	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tây	3	4,37	Biểu 3.1
2	Huyện Mộ Đức	4	11,5878	Biểu 3.2
3	Huyện Sơn Tịnh	1	0,17	Biểu 3.3
<b>Tổng</b>		<b>8</b>	<b>16,1278</b>	

### III. Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2024, UBND tỉnh thực hiện:

1. Bổ sung các công trình, dự án trong năm Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện.

2. Chỉ đạo UBND các huyện phối hợp với các chủ đầu tư dự án tiếp tục triển khai thực hiện thu hồi đất trong năm 2024 đối với các công trình, dự án theo quy định.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu VT, KTN312.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

Biểu 01:

**BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo **Tờ trình số 50/TT-UBND** ngày **21/3/2024** của UBND tỉnh)

TT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (triệu đồng)	Ghi chú
1	Huyện Trà Bồng	10	21,64	24.244,0	Biểu 1.1
2	Huyện Sơn Tây	1	5,00	8.000,0	Biểu 1.2
3	Huyện Sơn Tịnh	3	43,75	40.000,0	Biểu 1.3
4	Thành phố Quảng Ngãi	5	18,51	7.800,0	Biểu 1.4
5	Huyện Mộ Đức	1	0,34	300,0	Biểu 1.5
	<b>Tổng</b>	<b>20</b>	<b>89,24</b>	<b>80.344,0</b>	

## DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN TRÀ BÔNG

(Kèm theo **Tờ trình số 50/TT-UBND** ngày **21/3**.../2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chú trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
							Tổng số (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(13)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Trong ngân sách Nhà nước	21,64	21,64				24.244,0	7.829,0	15.927,1	488,3	0,0	0,0	
1	Đường điện tổ 2, 3 thôn Nguyễn và tổ 1 thôn Bàng	0,01	0,01	xã Trà Hiệp	Tờ bản đồ địa chính số 5, 16, 17, 21, 24, 25, xã Trà Hiệp	Quyết định số 3196/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện dự án khởi công mới năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	100,0	50	50				
2	Xây dựng tuyến đường vào và Nghĩa trang nhân dân xã Trà Giang	2,20	2,20	xã Trà Giang	Tờ bản đồ địa chính số 6 (tỷ lệ 1/5000) xã Trà Giang	Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	2.300,0		2.300				
3	Tuyến đường từ Cây Chò đi Trà Nham giai đoạn 3	3,76	3,76	xã Trà Tân	Tờ bản đồ địa chính số 6 (tỷ lệ 1/5000) và 15 (tỷ lệ 1/1000) xã Trà Tân	Quyết định số 3195/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND huyện Trà Bông về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2024	3.000,0	2.000	1.000				
4	Tuyến đường Trà Thanh, huyện Trà Bông đi Trà Giáp, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam	14,40	14,40	xã Trà Thanh	Tờ bản đồ địa chính số 5, 6 (tỷ lệ 1/5000) xã Trà Thanh	Nghị quyết số 29/QĐ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND huyện Trà Bông về chủ trương đầu tư dự án Tuyến đường Trà Thanh, huyện Trà Bông đi Trà Giáp, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam	12.000,0		12.000				



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú
							Tổng số (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
5	Trường Mầm non Trà Giang	0,08	0,08	xã Trà Giang	Tờ BĐ số 12 (1/1000)	Quyết định số 5164/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	200,0	175	17	8		
6	Trường Mẫu giáo Trà Sơn	0,20	0,20	xã Trà Sơn	Tờ BĐ số 5 (1/1000)	Quyết định số 5164/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	3.220,0	2.800	280	140		
7	Nhà văn hoá xã Trà Sơn	0,15	0,15	xã Trà Sơn	Tờ BĐ số 12 (1/1000)	Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	3.224,0	2.804	280	140		
8	Đường BTXM tổ 6 thôn 3 đoạn đường từ QL 24C đến Xăng Cao	0,45	0,45	xã Trà Thủy	Tờ BĐ số 07, 12 (1/5000) và tờ bản đồ số 70 (1/1000)	huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	0,0					Không bồi thường nhân dân hiến đất

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú	
							Tổng số (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)		
9	Trường PTDTBT TH & THCS Trà Hiệp	0,09	0,09	xã Trà Hiệp	Tờ BD số 17 (1/1000)	Quyết định số 5308/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt phương án và phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2023; Quyết định số 6980/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng về việc bổ sung kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất các trường học năm 2023	200,0			200				
10	BTXM tuyến đường tổ 6 đến tổ 5 thôn Trà Xuông (GD1)	0,30	0,30	xã Sơn Trà	Tờ BD số 8 (1/5000)	Quyết định số 6268/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Trà Bồng về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, Nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh;	0,0							Nhân dân hiến đất
<b>II</b>	<b>Ngoài ngân sách</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>			<b>0,00</b>	<b>0,00</b>							
<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>		<b>21,64</b>	<b>21,64</b>				<b>24.244,0</b>	<b>7.829,0</b>	<b>15.927,1</b>	<b>488,3</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>		

## DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN SON TÂY

(Kèm theo Quyết định số 50/QTĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (tên cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú	
						Tổng (triệu đồng)	Trong đó						Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)		(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Điểm DCDC tập trung Đồi Ngọc Di Bô, thôn Hà Lên	5,00	xã Sơn Màu	Tờ 9 Bản đồ lâm nghiệp, xã Sơn Tân	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 29/1/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở năm 2023 trên địa bàn tỉnh.	8.000,0	0,0	8.000,0	0,0	0,0	0,0	0,0	
<b>Tổng cộng</b>						<b>8.000,0</b>	<b>0,0</b>	<b>8.000,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	<b>0,0</b>	



## DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN SON TỈNH

(Kèm theo **Tờ trình số 50/TT-UBND** ngày **21/3/2024** của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Địa điểm	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chức năng, quyết định ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (Triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	Vốn khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nhà máy nước Dung Quất 2	33,00	Xã Tinh Thọ	Tờ bản đồ số 26, 27, 32, 33 do đặc năm 2018	Thông báo số 598/TBUBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi							BQL Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đăng ký tại Công văn số 335/BQL-QLTN ngày 02/02/2024
2	Dự án Cải tạo nâng tiết điện đường dây 110KV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	0,13	xã Tinh Phong	Tờ bản đồ đo đạc năm 2018 số 5, 11, 12, 17, 21, 22, 27, 33		150,000						Dự án được HDND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020. Nay, đăng ký bổ sung thêm diện tích
3	Dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tinh Thọ và KCN VSIP	10,62	Xã Tinh Thọ và xã Tinh Phong	Tờ bản đồ số 41 xã Tinh Thọ và Tờ bản đồ số 20, 21, 25, 26, 27, 33	Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 20/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng hệ thống tiêu Suối Kinh, chống ngập úng xã Tinh Thọ và KCN VSIP	40.000,000		40.000,0				Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đăng ký tại Công văn số 5739/SNNPTNT-BQLTH ngày 21/12/2023
<b>TỔNG</b>		<b>43,75</b>				<b>40.150,000</b>	<b>0,000</b>	<b>40.000,000</b>	<b>0,000</b>	<b>0,000</b>	<b>0,000</b>	

## DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH ĐÀM LẤN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

(Kèm theo quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (tên cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Quyết định phê duyệt dự án/ôn địa điểm	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
							Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+...+(13)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
<b>I Trong ngân sách Nhà nước</b>													
1	Khu đô thị bờ Nam sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi	3,30	3,30	phường Nghĩa Chánh	Tờ bản đồ số 2, 3, 4	Công văn số 5929/UBND-KTN ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất dự án Khu đô thị bờ Nam sông Trà Khúc, thành phố Quảng Ngãi	3.300						Để thu hồi, chuyển mục đích và giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án
2	Khu tái định cư Liên Hiệp I (mở rộng), phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi	1,05	1,05	phường Trương Quang Trọng	Tờ bản đồ số 16	Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 21/09/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	1.000						
3	Khu tái định cư Đông Thiên An, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi thuộc dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi	1,98	1,98	xã Tịnh An	Tờ bản đồ số 5,18	Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Công văn số 6611/UBND-KTN ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương xây dựng khu tái định cư phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, đoạn qua xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi	2.000						
4	Nghĩa trang nhân thành phố Quảng Ngãi	1,51	1,51	xã Tịnh An Đông	Tờ bản đồ số 8	Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; Nghị quyết số 181/NQ-HĐND ngày 05/11/2021 của HĐND thành phố Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Nghĩa trang nhân thành phố Quảng Ngãi	1.500						UBND thành phố Quảng Ngãi đã phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 7375/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 và bàn giao một phần diện tích cho Ban Quản lý dự án DTXD các CTGT tỉnh để đầu tư xây dựng Khu cải tạo phục vụ nhu cầu di dời mộ mà trên địa bàn các xã Tịnh An Đông và Tịnh An

Stt	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số)	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư					Ghi chú
							Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+...+(13)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
<b>II Ngoài ngân sách Nhà nước</b>												
5	Khu dân cư Độc Lập	10,67	10,67	phường Trương Quang Trọng và xã Tịnh An Tây	Tờ bản đồ số 02, 04, 22 phường Trương Quang Trọng và Tờ bản đồ số 05, 07 xã Tịnh An Tây	Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi kỳ 05 năm và năm đầu kỳ (giai đoạn 2021-2025)						Để trả chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
<b>TỔNG CỘNG (I+II)</b>							<b>18,51</b>	<b>18,51</b>	<b>18,51</b>	<b>7.800,00</b>		

## DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo Tờ trình số 20/TT-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ	Chủ trương, quyết định, ghi vốn	Dự kiến kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư						Ghi chú
						Tổng (triệu đồng)	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã	Vốn khác (Doanh nghiệp, hỗ trợ...)	
1	Xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức	0,34	Thị trấn Mộ Đức	Tờ bản đồ số 5, 9	Quyết định số 144/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2023 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024	300	300	0	0	0	0	
Tổng cộng: 01 CT		0,34				300	300	0	0	0	0	





Biểu 02:

**BẢNG TỔNG HỢP CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ XIN TIẾP TỰC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

(Kèm theo **Tờ trình số 50/TT-UBND** ngày **21/3/2024** của UBND tỉnh)



TT	Tên huyện, thành phố	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tây	1	0,27	Biểu 2.1
2	Huyện Sơn Hà	7	339,06	Biểu 2.2
3	Huyện Ba Tơ	2	145,01	Biểu 2.3
4	Huyện Minh Long	1	22,92	Biểu 2.4
5	Thành phố Quảng Ngãi	4	7,83	Biểu 2.5
6	Huyện Mộ Đức	1	0,14	Biểu 2.6
7	Huyện Sơn Tịnh	2	0,27	Biểu 2.7
<b>Tổng</b>		<b>18</b>	<b>515,5</b>	



Biểu 2.1

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SƠN TÂY**

(Kèm theo **Báo cáo** số **50**/CTTR-UBND ngày **21/3**./2024 của UBND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Trong đó						Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
				Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi	Chưa thu hồi	Đã giao	Chưa giao		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Thủy điện Sơn Trà 1 (Hang Trạ Trục điện đường dây 110KV)	Xã Sơn Lập, xã Sơn Tinh	0,27			0,07	0,2		0,27	Công trình đã đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 với địa điểm tại xã Sơn Lập, nay xin điều chỉnh địa điểm tại xã Sơn Lập và xã Sơn Tinh. Hiện nay công trình đã ban hành quyết định thu hồi đất tại xã Sơn Lập, xin tiếp tục để thực hiện công tác thu hồi đất tại xã Sơn Tinh	Công trình nằm trong Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020
<b>Tổng cộng</b>				<b>0,27</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,07</b>	<b>0,20</b>	<b>0,00</b>	<b>0,27</b>	



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỨC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SON HÀ**  
 Kèm theo Tờ trình số 50./TT-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh



STT	Tên công trình, dự án	Diện tích Quy hoạch (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Đất đai (đơn cấp xã)	Đất nhà (t.đ/c)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Tình hình thu hồi		Tình hình giao		Lý do xin tiếp tục thực hiện	Ghi chú
							Đã thu hồi	Chưa thu hồi	Đã giao	Chưa giao		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I	Dự án thực hiện từ vốn ngân sách nhà nước											
1	Khu dân cư Gò Dếp	0,47	0,47	TT Di Lăng	0,36521	0,00	0,36521	0,10	0,00	0,47	Dự án đã thu hồi đất, bồi thường xong đợt 1, nay xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để thu hồi đất đợt 2 và hoàn thiện thủ tục về Đất đai; Điều chỉnh diện tích theo thiết kế được duyệt (Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật).	Dự án đầu tư công; đã phê duyệt KHSDP năm 2021 tại Quyết định số 279/QĐ-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh.
II	Dự án thực hiện từ vốn ngoài ngân sách nhà nước											
1	Thủy điện Trà Khúc 1	292,16	292,16	Xã Sơn Thủy Xã Sơn Hải Xã Sơn Trung Xã Sơn Cao Xã Sơn Giang Xã Sơn Thượng Thị trấn Di Lăng	6,90	0,00	45,64	246,52	40,88	251,28	Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng để đảm bảo theo tiến độ theo Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 759/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc gia hạn tiến độ dự án đến 4/2025. Đang thi công xây dựng đạt 60% khối lượng công việc của dự án	(Đất Lúa đã chuyển mục đích sang đất nông lương đợt 1 là 2.055 ha), NQ 01/2022/NQ-HUBND, QĐ94446/QĐ-UBND tỉnh về KHSDP; NQ 362/2022/NQ-HUBND, QĐ 1576/QĐ-UBND tỉnh về KHSDP
2	Thủy điện Long Sơn	7,86	7,86	Sơn Kỳ	0,40	0,00	0,4986	7,3614	7,860	7,860	Chủ đầu tư đã triển khai thực hiện hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ trích đo địa chính khu đất phục vụ kiểm kê, lập phương án bồi thường. Đã được UBND huyện phê duyệt Quyết định thu hồi đất đợt 1; Do đó, xin tiếp tục thực hiện để hoàn thiện các thủ tục về đất đai tiếp theo.	Kế hoạch sử dụng đất trong năm 2023 tại Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 13/4/2023
3	Thủy điện Sơn Trà 1 (hạng mục Tuyến đường dây 110kV đầu nối NMTĐ Sơn Trà 1 vào hệ thống điện QG)	1,39	1,39	xã Sơn Kỳ; xã Sơn Thủy; xã Sơn Hải; xã Sơn Trung; xã Sơn Thượng; và TT Di Lăng	0,0919	0,00	1,3914	1,3914	1,3914	1,3914	Đã thi công xây dựng móng trụ xong và đưa vào vận hành năm 2018; Điều chỉnh diện tích từ 1,37ha thành 1,3914ha. Đăng ký tiếp tục thực hiện năm 2024 do quá 3 năm chưa thực hiện thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất.	NQ 29/2020 của HĐND tỉnh; QĐ 110/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt KHSDP
4	Thủy điện ĐăkBa, hạng mục: Đầu nối nhà máy thủy điện ĐăkBa vào lưới điện QG đường dây 110kV	7,04	7,04	Sơn Thượng; Sơn Bao; TT. Di Lăng	0,1500	0,00	7,0437	7,0437	7,0437	7,0437	Dự án được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2170/QĐ-UBND ngày 10/12/2015; điều chỉnh lần thứ nhất tại Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 17/4/2019, điều chỉnh lần thứ hai tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 25/6/2020 và điều chỉnh lần thứ ba tại Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Công trình Thủy điện ĐăkBa. Nay xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để hoàn thiện các thủ tục đất đai	Dự án đầu tư ngoài ngân sách; KHSDP năm 2023 (QĐ số 936/QĐ-UBND ngày 14/9/2023). Tổng diện tích 7,0437 ha (trong đó: diện tích thu hồi móng trụ điện là 0,75 ha; diện tích hành lang tuyến không thu hồi là 6,29 ha)
5	Thủy điện Trà Phong (hạng mục: Đường dây đầu nối và trạm biến áp 110kV nhà máy thủy điện Trà Phong vào lưới điện Quốc gia tại TBA Sơn Hà 110/220kV)	1,78	1,78	TT Di Lăng; Sơn Bao	0,2300	0,1500	1,7800	1,7800	1,7800	1,7800	QĐ Chủ trương đầu tư: 19/QĐ-UBND; QĐ 490/QĐ-UBND điều chỉnh (lần 1); QĐ 607/QĐ-UBND điều chỉnh (lần 2). Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để hoàn thiện thủ tục bồi thường, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất.	KHSDD năm 2021 tại QĐ 110/QĐ-UBND của UBND tỉnh



## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỨC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN BA TÔ



Kèm theo tờ trình số **50**.../TT-UBND ngày **21/3**.../2024 của UBND tỉnh

Sst	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đơn cấp xã)	Đất lúa (LH)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi đất (ha)	Kết quả bồi thường (diện tích; tỷ lệ %)	Chưa thu hồi đất (ha)	Đã giao đất (ha)	Chưa giao đất (ha)	Lý do xin tiếp tục thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
<b>I Công trình ngoài ngân sách</b>													
1	Thủy điện Đak Re 2	18,51	18,51	Xã Ba Xa	4,57	0,21	17,15	17,15 (92,65%)	1,36	17,15	1,36	Do vướng mắc trong quá trình kiểm kê, lập phương án bồi thường và GPMB nên tiến độ dự án bị chậm trễ; Đăng ký vào KHSDĐ 2024 để tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cho thuê đất	Được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 03/8/2023
2	Thủy điện Sông Liên 1	126,5	126,5	xã Ba Chung, Ba Đông, Ba Thành, Ba Vinh	3,56		52,68	90,42 (41,64%)	73,82	10,14	116,36	Do vướng mắc trong quá trình kiểm kê, lập PA đền bù và GPMB nên tiến độ dự án bị chậm trễ; đăng ký vào KHSDĐ 2024 để tiếp tục thực hiện công tác thu hồi đất, thuê đất	Được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019
<b>TỔNG</b>		<b>145,01</b>	<b>145,01</b>		<b>8,13</b>	<b>0,21</b>	<b>69,83</b>		<b>75,18</b>	<b>27,29</b>	<b>117,72</b>		





Biểu 2.4

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỰC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN MINH LONG**

(Kèm theo Quyết định số 52/VT-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Trong đó				Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
						Đã thu hồi	Chưa thu hồi	Đã giao	Chưa giao		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Thủy điện Sơn Linh	Từ bản đồ số 04, 15 tỷ lệ 1/5000 xã Long Môn	22,92	1,30	3,10		22,92		22,92	Công trình được điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 03/01/2024. Đang chuẩn bị công tác thu hồi đất	Công trình năm 2020 chuyển tiếp Kế hoạch sử dụng đất năm 2023, nay xin chuyển tiếp Kế hoạch sử dụng đất năm 2024
<b>Tổng cộng</b>			<b>22,92</b>	<b>1,30</b>	<b>3,10</b>		<b>22,92</b>		<b>22,92</b>		



Biểu 2.5

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÚNG XIN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI



50.../TT-UBND ngày 21/3.../2024 của UBND tỉnh

Sst	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Đất đai (LUU)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)	Đã giao (ha)	Chưa giao (ha)	Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
<b>I Công trình, dự án thuộc vốn ngân sách Nhà nước</b>												
1	Cải tạo nâng thiết diện DZ 110KV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	0,36	0,36	xã Tịnh Ân Đông; phường Trương Quang Trọng; phường Nghĩa Chánh				0,36		0,36	Hiện nay đang làm thủ tục ký Hợp đồng để thực hiện khảo, kiểm kê và các thủ tục liên quan, đề phê duyệt phương án bồi thường, thu hồi đất và các thủ tục tiếp theo. Kiến nghị tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để có cơ sở phê duyệt phương án bồi thường, thu hồi đất, đảm bảo đóng điện trong năm 2024.	Công trình năm 2021
2	Trạm biến áp 110KV Mỹ Khê và đầu nối	0,15	0,15	xã Tịnh Châu				0,15		0,15	Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để có cơ sở phê duyệt phương án bồi thường, thu hồi đất và các thủ tục tiếp theo đảm bảo đóng điện trong năm 2024.	Công trình năm 2021

Sst	Tên công trình, dự án	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Địa điểm (đến cấp xã)	Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi (ha)	Chưa thu hồi (ha)	Đã giao (ha)	Chưa giao (ha)	Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
3	Đường Nguyễn Cư Trinh và đoạn nối từ Mạc Đĩnh Chi đến Phan Bội Châu và vườn hoa nút giao Phan Bội Châu	0,77	0,77	Phường Lê Hồng Phong			0,70	0,07		0,77	Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để thu hồi đất, bồi thường phân điện tích còn lại và lập thủ tục chuyển mục đích, giao đất.	Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố Quảng Ngãi
4	Dự án: Khu dân cư Nghĩa Dũng (phía Đông tỉnh lộ 623C) phục vụ tái định cư dự án Đường bờ Nam sông Trà Khúc	6,55	6,55	Xã Nghĩa Dũng	1,01		5,89	0,66		6,55	Xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024 để làm cơ sở thu hồi đất phần còn lại của tổ chức (DGT, DTL, NTD,...) và lập hồ sơ chuyển mục đích và giao đất.	Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 của thành phố Quảng Ngãi
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>7,83</b>	<b>7,83</b>		<b>1,15</b>		<b>6,59</b>	<b>1,24</b>		<b>7,83</b>		

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỨC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC

(Kèm theo hồ trình số 50/TT-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh)

Stt	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó						Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
				Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất thu hồi đất	Chưa thu hồi đất	Đã giao đất	Chưa giao đất		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Xây dựng Trạm y tế xã Đức Chánh	Xã Đức Chánh	0,14				0,14		0,14	Công trình đã được UBND tỉnh Thông báo thu hồi đất để thực hiện công trình Trạm y tế xã Đức Chánh tại Thông báo số 165/TB-UBND ngày 29/3/2023; UBND huyện Mộ Đức đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB và thu hồi đất để thực hiện công trình: Trạm Y tế xã Đức Chánh tại Công văn số 1442/UBND-KT ngày 29/3/2023. Xin tiếp tục thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trong năm 2024 để thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất, cho thuê đất theo quy định.	Ngறி quyết số 29/2020/NQ-UBND, ngày 31/12/2020; Quyết định số 91/QĐ-UBND, ngày 26/02/2021
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>0,14</b>				<b>0,14</b>		<b>0,14</b>		



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN TIẾP TỨC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SON TINH**  
 (Kèm theo Tờ trình số **5D**.../TT-UBND ngày **21**/.**3**./2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích quy hoạch (ha)	Trong đó						Lý do xin tiếp tục thực hiện trong năm 2024	Ghi chú
				Đất lúa (LUC)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đã thu hồi	Chưa thu hồi	Đã giao	Chưa giao		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110KV Bình Nguyễn - Quảng Ngãi	xã Tịnh Phong	0,17	0,05			0,17		0,17	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng	Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020
2	Dự án TBA 110KV Mỹ Khê và đầu nối	xã Tịnh Phong	0,10	0,00			0,10		0,10	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng	Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 21/7/2021
<b>Tổng cộng</b>			<b>0,27</b>	<b>0,05</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,27</b>	<b>0,00</b>	<b>0,27</b>		





Biểu 03:

**BẢNG TỔNG HỢP  
CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 CẤP HUYỆN**

v

TT	Tên huyện	Số lượng công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Ghi chú
1	Huyện Sơn Tây	3	4,37	Biểu 3.1
2	Huyện Mộ Đức	4	11,5878	Biểu 3.2
3	Huyện Sơn Tịnh	1	0,17	Biểu 3.3
<b>Tổng</b>		<b>8</b>	<b>16,1278</b>	

Biểu 3.1

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Tờ trình số 21/3.../TT-UBND ngày 21/3.../2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên Công trình, dự án	Địa điểm (đơn cấp xã)	Điện tích quy hoạch (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thủy điện Sơn Trà 1 (Hạng mục: Trụ điện đường dây 110Kv)	Xã Sơn Lập, xã Sơn Tinh	0,27	từ BDDC khu đất số 1,2,3,4,5 xã Sơn Lập tỷ lệ 1/2000	Công trình đã đăng ký trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 (theo QĐ 108/QĐ-UBND ngày 02/3/2021) với địa điểm tại xã Sơn Lập, nay xin điều chỉnh địa điểm tại xã Sơn Lập và xã Sơn Tinh	
2	Kè chống sạt lở Trung tâm huyện	Xã Sơn Mùa, xã Sơn Dung	4,0	Tờ 10 BDLN xã Sơn Mùa	Công trình đăng ký KHSDD năm 2022 (theo QĐ 1382/QĐ-UBND ngày 31/12/2021) với địa điểm tại xã Sơn Mùa nay xin điều chỉnh địa điểm tại xã Sơn Mùa và xã Sơn Dung	
3	Nâng cấp, mở rộng Nhà văn hóa thôn Tang Tong	Xã Sơn Liên	0,1	Thửa 398, tờ 9 BDLN xã Sơn Mùa	Công trình đăng ký KHSDD năm 2022 (theo QĐ 1382/QĐ-UBND ngày 31/12/2021) với tên công trình Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Tang Tong nay xin điều chỉnh lại thông tin về tên công trình là Nâng cấp, mở rộng Nhà văn hóa thôn Tang Tong	
<b>Tổng cộng</b>			<b>4,37</b>			



**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN MỘ ĐỨC**



Tờ trình số **5Đ/TT-UBND** ngày **21/3/2024** của UBND tỉnh

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đơn cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Hàng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Ngõ, thôn Phước Hiệp, xã Đức Hòa để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua huyện Mộ Đức	Xã Đức Hòa	3,9026	3,9026	Tờ bản đồ số 11 xã Đức Hòa	Bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Ngõ, thôn Phước Hiệp, xã Đức Hòa được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 (diện tích tăng thêm 0,0026 ha)	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 06/9/2022
2	Hàng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Lách, thôn 4, xã Đức Tân để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021 - 2025, đoạn qua huyện Mộ Đức	Xã Đức Tân	3,0391	3,0391	Tờ bản đồ số 08 xã Đức Tân	Bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Đồng Lách, thôn 4, xã Đức Tân được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 (diện tích tăng thêm 0,0091 ha)	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 06/9/2022

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đến cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
3	Hạng mục: Móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Xứ Đồng Châu Đường, thôn Tú Sơn 2, xã Đức Lân để phục vụ GPMB dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, giai đoạn 2021- 2025, đoạn qua huyện Mộ Đức	Xã Đức Lân	4,5061	4,5061	Tờ bản đồ số 40 xã Đức Lân	Bổ sung phạm vi thực hiện móng trụ điện và móng dây tiếp địa của Khu tái định cư Xứ Đồng Châu Đường, thôn Tú Sơn 2, xã Đức Lân được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Mộ Đức tại Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 và công văn số 5634/UBND-KTN ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh về việc đính chính văn bản (diện tích tăng thêm 0,0061 ha)	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/2022/NQ- HĐND ngày 06/9/2022
4	Xây dựng trạm y tế xã Đức Chánh	xã Đức Chánh	0,14	0,14	Tờ bản đồ số 6	Trong quá trình tổng hợp có sự sai sót tên công trình. Xin điều chỉnh tên công trình Mở rộng trạm y tế xã Đức Chánh thành Xây dựng trạm y tế xã Đức Chánh.	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất tại Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh
<b>Tổng cộng: 04 CT</b>			<b>11,5878</b>	<b>11,5878</b>			

## DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN XIN ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG NĂM 2024 HUYỆN SON TỈNH

**HUYỆN SON TỈNH**  
 (Kèm theo Tờ trình số **50**.../Tr-UBND ngày **21**./**3**./2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (đơn cấp xã)	Diện tích QH (ha)	Quy mô đầu tư (ha)	Vị trí trên bản đồ địa chính (tờ bản đồ số, thửa số) hoặc vị trí trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã	Lý do xin điều chỉnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110KV Bình Nguyên - Quảng Ngãi	xã Tịnh Phong	0,17	0,30	Tờ bản đồ đo đạc năm 2018 số 5, 11, 12, 17, 21, 22, 27, 33	Điều chỉnh tên dự án từ “Dự án cải tạo nâng tiết diện DZ 110KV Bình Nguyên - Quảng Ngãi” thành “Dự án Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110KV Bình Nguyên - Quảng Ngãi” do sai sót trong quá trình đăng ký dự án	Đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020
<b>Tổng cộng: 01 CT</b>			<b>0,17</b>	<b>0,30</b>			

